

TRƯỜNG THPT HÀN THUYỀN
TỔ NGŨ VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP
MÔN: NGŨ VĂN – LỚP 10 (GIỮA HỌC KÌ 1)
NĂM HỌC 2024 - 2025

A) GIỚI HẠN CHƯƠNG TRÌNH: Nội dung theo phân phối chương trình – hết bài 2.

B) CẤU TRÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP: Tự luận 100%

1. Về văn bản:

- Những văn bản, đoạn văn bản nằm ngoài chương trình (cùng thể loại với những văn bản đã học).

2. Về kiến thức và kĩ năng

- HS cần:

+ Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện nói chung và thần thoại nói riêng như: Cốt truyện, không gian, thời gian, nhân vật, lời người kể chuyện ngôi thứ ba và lời nhân vật.

+ Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

+ Viết được một văn bản nghị luận phân tích đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm truyện.

+ Sống có khát vọng, có hoài bão và thể hiện được trách nhiệm đối với cộng đồng.

+ Phân tích và đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, đối, nhân vật trữ tình (chủ thể trữ tình).

+ Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác phẩm thơ.

+ Liên hệ để thấy được một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thơ thuộc hai nền văn hóa khác nhau.

+ Nhận biết được lỗi dùng từ và lỗi về trật tự từ, biết cách sửa những lỗi đó.

+ Biết nuôi dưỡng đời sống tâm hồn phong phú, có khả năng rung động trước những vẻ đẹp đa dạng của cuộc sống.

3. Cấu trúc đề :

-Thời gian: 90 phút

- Cấu trúc đề gồm: Phần đọc hiểu và phần viết tỉ lệ 4-2-4

- Phần kiểm tra năng lực đọc – hiểu, HS không trình bày dài dòng, chỉ trả lời trọng tâm vào nội dung câu hỏi một cách ngắn gọn.

- Cấu trúc đề thi theo cấu trúc đề minh họa thi tốt nghiệp THPT năm 2025 bao gồm 02 phần:

+ Phần đọc hiểu: Gồm 05 câu (02 câu nhận biết, 02 câu thông hiểu, 01 câu vận dụng)

+ Phần viết: Gồm 02 câu (Nếu ngữ liệu phần đọc hiểu là văn bản văn học thì đề yêu cầu viết đoạn văn nghị luận văn học, bài văn nghị luận xã hội; nếu ngữ liệu đọc hiểu thuộc thể loại văn bản thông tin, văn bản nghị luận thì đề yêu cầu viết đoạn văn nghị luận xã hội, bài văn nghị luận văn học).

Câu 1: Viết đoạn nghị luận văn học hoặc nghị luận xã hội dài khoảng 150 chữ

Câu 2: Viết bài văn nghị luận văn học hoặc nghị luận xã hội dài khoảng 400 chữ

4. Tham khảo đề thi sau:

(Đề gồm có 02 trang)

I. Phần Đọc hiểu (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

LÚA VÀ CỎ

Một hôm Trời ngự giữa lưng trời phán hỏi loài người muốn điều gì trước nhất. Tổ tiên chúng ta xin một ngày hai bữa cơm.

Trời bèn hoá phép cứ mỗi ngày có một hạt lúa khổng lồ lăn qua khắp các cửa nhà. Các bà chỉ việc đưa tay ra hứng là có số gạo đủ ăn trong ngày. Sau mỗi ngày làm xong phận sự, hạt lúa được Trời hoá phép lại lớn như cũ. Người ta chỉ cần quét dọn nhà cửa sạch sẽ để tiếp rước hạt ngọc của trời lăn đến cửa.

Có một người đàn bà kia tính tình lười biếng, không nghe lời dặn của Trời. Khi hạt lúa lăn đến cửa không thấy chủ nhà quét dọn tiếp rước mình bèn quay sang nhà khác. Người chủ nhà tức giận cầm chổi rượt theo, đập một cái thật mạnh làm cho hạt ngọc vỡ tan từng mảnh. Loài người phải nhịn đói một thời gian bèn đi thưa với Trời, Trời bảo rằng:

- Các người không kính nể hạt ngọc của ta, từ đây, các người phải làm hết sức mình để cho hạt ngọc được sống dậy. Mỗi người phải đi tìm mảnh gạo vỡ của ta đem về, xới đất, tưới nước, săn sóc cho đến khi trở bông sinh hạt. Ta sẽ giúp các người làm việc, ta sẽ làm mưa và nắng ...

Từ đó loài người mới bắt đầu trồng lúa.

Cũng vào lúc sinh ra lúa, Trời sai một Thiên thần đưa xuống hạ giới một số hạt giống lúa và một số hạt giống cỏ vãi ra khắp mặt đất để nuôi người và vật. Ban đầu, thần gieo tất cả hạt giống cỏ ở trong tay trái, cỏ mọc rất nhanh, lan tràn rất mạnh qua đêm. Đến nỗi hôm sau Thần mới chỉ gieo hết một nửa số hạt giống lúa ở trong tay phải thì đã không còn một khoảng đất nào để gieo nữa. Thần đành đem nửa số hạt giống lúa về trời. Do đó mà ở trên mặt đất, cỏ mọc nhiều mà lại rất khoẻ, còn lúa thì ít lại mọc rất khó khăn, nếu không chăm bón, làm cỏ thì bị cỏ át mất.

Khi đã biết rõ việc ấy, Trời liền nổi giận đày thần xuống trần hoá làm con trâu, ăn cỏ đời này qua đời khác và phải kéo cày cho loài người trồng lúa.

Trời đặt ra một vị thần để trông nom lúa gạo. Thần Lúa là một ông cụ già râu tóc bạc phơ, thường hay chống gậy đi đó đây.

(Thần thoại, Doãn Quốc Sỹ sưu tầm và dịch thuật, NXB Sáng tạo, 1970, tr.29-30)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2. Theo văn bản, vì sao hạt lúa sau này lại có kích thước nhỏ đi?

Câu 3. Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: *Khi hạt lúa lăn đến cửa, không thấy chủ nhà quét dọn tiếp rước mình, bèn quay sang nhà khác.*

Câu 4. Chi tiết Trời phán hỏi loài người muốn điều gì trước nhất, tổ tiên chúng ta xin một ngày hai bữa cơm đã thể hiện khát vọng gì của nhân dân ta xưa?

Câu 5. Từ câu chuyện *Lúa và cỏ*, anh /chị rút ra được bài học gì cho mình?

II. Phần Viết (6.0 điểm)

Câu 1. Viết một đoạn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của truyện *Lúa và cỏ*.

Câu 2. Từ đoạn trích phần Đọc hiểu, viết một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) bàn về vai trò của lao động trong cuộc sống con người.

GỢI Ý ĐÁP ÁN:

I. Phần Đọc hiểu (4.0 điểm)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên? Tự sự

Câu 2. Theo văn bản, vì sao hạt lúa sau này lại có kích thước nhỏ đi?

Vì người chủ nhà cầm chổi đập mạnh làm cho hạt ngọc vỡ tan từng mảnh.

Câu 3. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: *Khi hạt lúa lăn đến cửa, không thấy chủ nhà quét dọn tiếp rước mình, bèn quay sang nhà khác.*

* Bptt: Nhân hoá (hạt lúa- lăn, bèn quay sang nhà khác)

* Tác dụng:

- Giúp câu chuyện trở nên hấp dẫn, sinh động, gợi hình gợi cảm.
- Tác giả dân gian sử dụng bptt nhân hóa – Hạt lúa cũng có suy nghĩ thái độ như con người – làm nổi bật thái độ không bằng lòng và hành động phản ứng của hạt lúa.

Câu 4. Chi tiết *Trời phán hỏi loài người muốn điều gì trước nhất, tổ tiên chúng ta xin một ngày hai bữa cơm* đã thể hiện khát vọng gì của nhân dân ta xưa?

Chi tiết *trời phán hỏi loài người muốn điều gì trước nhất, tổ tiên chúng ta xin một ngày hai bữa cơm* đã thể hiện khát vọng về cuộc sống ấm no, đủ đầy của nhân dân ta xưa.

Câu 5. Từ câu chuyện *Lúa và cỏ*, anh /chị rút ra được bài học gì cho mình?

Gợi ý:

- Bài học về việc quý trọng lương thực. Hạt lúa là hạt ngọc của trời, vô cùng quý giá, phải quý trọng hạt lúa.
- Bài học về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.
- Bài học về giá trị của lao động. Phải lao động vất vả, vượt qua khó khăn mới có được thành quả.

II. Phần Viết (6.0 điểm)

Câu 1. Viết một đoạn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của truyện *Lúa và cỏ*.

* Giới thiệu:

Vũ Ngọc Khánh đưa ra nhận định: "*Thần thoại là hình thức sáng tác của con người thời đại xa xưa, nó thể hiện ý thức muốn tìm hiểu vũ trụ, lí giải vũ trụ và chinh phục vũ trụ của con người*". Và "*Lúa và cỏ*" là một trong những truyện thần thoại cổ xưa nhất lí giải về nguồn gốc các loài động, thực vật.

* Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của truyện:

+ Nội dung: kể lại sự ra đời của cây lúa, nhấn mạnh quá trình lao động gian khổ tạo ra lương thực, từ đó thể hiện khát vọng về mùa màng tốt tươi, mưa thuận gió hoà, cuộc sống ấm no, đầy đủ; tín ngưỡng thờ thần Nông nghiệp...

+ Nghệ thuật: "*Lúa và cỏ*" cũng có những đặc sắc nghệ thuật rất độc đáo. Câu chuyện đã thể hiện được trí tưởng tượng phong phú của con người, tạo ra được các chi tiết thần kì và cách xây dựng nhân vật độc đáo. Tác giả đã tạo ra những nhân vật như Ông Trời, thiên thần, thần lúa,.. làm cho câu chuyện trở nên hấp dẫn và sinh động hơn.

* Khẳng định giá trị của truyện:

Cuối cùng, "*Lúa và Cỏ*" không chỉ là một câu chuyện về cây cỏ, mà còn là một bài học về nhân văn và giá trị mà chúng ta nên trân trọng, chính vì vậy, nó luôn đọng lại trong lòng độc giả sau khi kết thúc: Bài học về việc quý trọng lương thực. Bài học về giá trị của sự lao động...

Câu 2. Từ đoạn trích phần Đọc hiểu, viết một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) bàn về vai trò của lao động trong cuộc sống con người.

* Giới thiệu vấn đề cần bàn luận

* Giải thích:

- Lao động là hành động có chủ ý, mục đích của con người để tạo ra của cải vật chất, phục vụ các nhu cầu trong cuộc sống.

* Phân tích vai trò của lao động trong cuộc sống:

- Lao động thúc đẩy sự phát triển của xã hội, thể hiện trình độ văn minh, giúp cuộc sống ngày càng giàu đẹp.

- Lao động giúp con người hoàn thiện bản thân trên tất cả mọi phương diện (nhân cách, vóc dáng, vị trí ...)

* Chứng minh: Nêu và phân tích các ví dụ trong cuộc sống, trong văn học xưa hoặc nay về những con người đã lao động chăm chỉ, sáng tạo...để khẳng định bản thân, vươn tới thành công, góp phần làm xã hội ngày càng văn minh và tốt đẹp hơn.

* Phê phán

* Khẳng định và đánh giá khái quát lại vấn đề

Bắc Ninh, ngày 16 / 10 /2024

Nhóm trưởng

Đặng Thị Thu Phương